

BỘ TIP-ON BLUMOTION

Cách lựa chọn





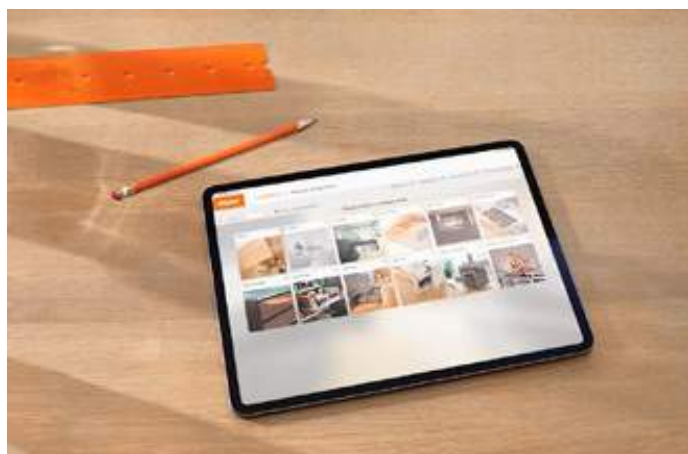
Lựa chọn bộ TIP-ON BLUMOTION phù hợp

Chúng tôi cung cấp nhiều loại TIP-ON BLUMOTION được áp dụng cho phù hợp với các loại ray trượt có tải trọng cũng như chiều dài ray khác nhau. Các bộ này được điều chỉnh cho phù hợp với tổng trọng lượng của ngăn kéo và mặt trước, bao gồm tải trọng.

Để đảm bảo tính năng đóng và mở tối ưu, điều quan trọng là cần sử dụng đúng bộ TIP-ON BLUMOTION theo gợi ý.

Những hướng dẫn trong phần “ví dụ về cách sử dụng” bên dưới sẽ cho bạn biết trọng lượng trung bình của ngăn kéo khi chứa đầy đồ là bao nhiêu. Để đảm bảo lựa chọn đúng bộ TIP-ON BLUMOTION, bạn có thể so sánh các ví dụ về cách sử dụng bên dưới với các trọng lượng gợi ý hoặc chỉ cần sử dụng bộ cấu hình sản phẩm.

Để biết thêm thông tin về TIP-ON BLUMOTION, vui lòng truy cập www.blum.com/tiponblumotion



Bộ cấu hình sản phẩm là công cụ tiện lợi của chúng tôi, dùng để giúp bạn tìm được đúng bộ TIP-ON BLUMOTION phù hợp. Chỉ cần cấu hình ngăn kéo và liên kết với vật dụng cất giữ theo dự kiến!



www.blum.com/configurator

Trọng lượng gợi ý

BỘ TIP-ON BLUMOTION

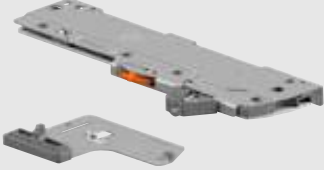
Bao gồm:

- Bộ TIP-ON BLUMOTION
- Chốt kích hoạt TIP-ON BLUMOTION
- Bộ chuyển đổi đồng bộ TIP-ON BLUMOTION

TIP-ON BLUMOTION dùng cho LEGRABOX					
	NL (mm)	Bộ sản phẩm	Lớp ngoài cùng của ray trượt (kg)	Trọng lượng (kg) ¹	
	270–300	S0	40	≤ 10	T60L7040
	270–300	S1	40	> 10–20	T60L7140
	350–600	L1	40	² ≤ 20	T60L7340
	350–600	L3	40	² 15–40	T60L7540
	450–650	L5	70	³ 35–70	T60L7570
¹	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu				
²	Chỉ có thể kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 40 kg				
³	Khuyến nghị: Chỉ sử dụng kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 70 kg				

TIP-ON BLUMOTION dùng cho MERIVOBX					
	NL (mm)	Bộ sản phẩm	Lớp ngoài cùng của ray trượt (kg)	Trọng lượng (kg) ¹	
	270–300	S0	40	≤ 10	T60H4040
	270–300	S1	40	> 10–20	T60H4140
	350–600	L1	40	² ≤ 20	T60H4340
	350–600	L3	40	² 15–40	T60H4540
	450–600	L5	70	³ 35–70	T60H4570
¹	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu				
²	Chỉ có thể kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 40 kg				
³	Khuyến nghị: Chỉ sử dụng kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 70 kg				

TIP-ON BLUMOTION dùng cho TANDEMBOX					
	NL (mm)	Bộ sản phẩm	Lớp ngoài cùng của ray trượt (kg)	Trọng lượng (kg) ¹	
	270–300	S0	30	≤ 10	T60B3030
	270–300	S1	30	> 10–20	T60B3130
	350–600	L1	30	² ≤ 20	T60B3330
	350–600	L3	30	² 15–30	T60B3530
	450–650	L5	65	³ > 30–65	T60B3560
¹	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu				
²	Chỉ có thể kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 30 kg				
³	Khuyến nghị: Chỉ sử dụng kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 65 kg				

TIP-ON BLUMOTION dùng cho MOVENTO					
	NL (mm)	Bộ sản phẩm	Lớp ngoài cùng của ray trượt (kg)	Trọng lượng (kg) ¹	
	270–320	S0	40	≤ 10	T60L7040
	270–320	S1	40	> 10–20	T60L7140
	350–600	L1	40	² ≤ 20	T60L7340
	350–600	L3	40	² 15–40	T60L7540
	450–750	L5	60 70	³ 35–70	T60L7570
¹	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu				
²	Chỉ có thể kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 40 kg				
³	Khuyến nghị: Chỉ sử dụng kết hợp với lớp ngoài cùng của ray trượt 60 70 kg				

NL Chiều dài ray

Ví dụ về việc sử dụng để chọn đúng



Ví dụ về cách sử dụng ở đây chỉ là hướng dẫn, vì tổng trọng lượng khi sử dụng sẽ khác nhau tùy vào hệ thống ngăn kéo, chiều dài ray, chiều cao mặt trước, chất liệu được sử dụng và vật dụng cất giữ.

Trọng lượng quy định ở đây là trọng lượng dùng cho hộc tủ có mặt trước, có hoặc không có tải trọng bên trong.

Hệ thống ray hộp của Blum được sử dụng để tính trọng lượng trong các ví dụ ở đây.

Khay chia



KB 600, NL 500

11 kg

Ngăn kéo rỗng

5.6 kg

Vật dụng linh tinh



KB 600, NL 500

9 kg

Ngăn kéo rỗng

5.6 kg

Bộ dụng cụ bếp



KB 600, NL 500

11 kg

Ngăn kéo rỗng

5.6 kg

Bộ dụng cụ nấu ăn



KB 600, NL 500

9 kg

Ngăn kéo rỗng

5.6 kg

Thực phẩm đóng hộp và chai lọ



KB 600, NL 500

21 kg

Ngăn kéo rỗng

7.7 kg

Vật dụng cho bữa sáng



KB 600, NL 500

20 kg

Ngăn kéo rỗng

7.7 kg

Mì ý, mì và cơm



KB 600, NL 500

23 kg

Ngăn kéo rỗng

7.7 kg

Thực uống không lạnh



KB 600, NL 500

35 kg

Ngăn kéo rỗng

9.5 kg

Tô đĩa



KB 900, NL 500

40 kg

Ngăn kéo rỗng

11 kg

Ví dụ về việc sử dụng để chọn đúng



Hộp thực phẩm



KB 900, NL 500

20 kg

Ngăn kéo rộng

11 kg

Vật dụng đặc biệt



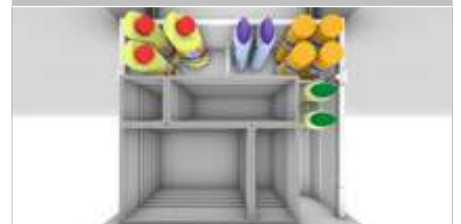
KB 600, NL 500

20 kg

Ngăn kéo rộng

7.7 kg

Rác và dụng cụ vệ sinh



KB 600, NL 500

23 kg

Ngăn kéo rộng

9.5 kg

Thảo mộc và gia vị



KB 450, NL 500

14 kg

Ngăn kéo rộng

7.5 kg

Dầu và giấm



KB 300, NL 500

15 kg

Ngăn kéo rộng

5.9 kg

Giấm, dầu và thớt



KB 450, NL 500

24 kg

Ngăn kéo rộng

8.5 kg

Bát trộn và rây



KB 600, NL 500

21 kg

Ngăn kéo rộng

7.7 kg

Nồi và chảo



KB 900, NL 500

30 kg

Ngăn kéo rộng

11 kg

KB Chiều rộng tủ

NL Chiều dài ray

Công ty TNHH Blum Việt Nam
Tầng trệt, Tòa nhà Saigon Mansion
Số 3 đường Võ Văn Tần
Phường Võ Thị Sáu
Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
SĐT: 028 3822 3304
Email: info.bvn@blum.com

Tầng 1, Tòa nhà CT2
Tràng An Complex
Số 1 đường Phùng Chí Kiên
Phường Nghĩa Đô
Quận Cầu Giấy
Thành phố Hà Nội
Việt Nam
SĐT: 024 3359 5999
Email: info.bvn@blum.com

Julius Blum GmbH
Phụ kiện nội thất
6973 Höchst, Áo
ĐT: +43 5578 705-0
Fax: +43 5578 705-44
E-mail: info@blum.com
www.blum.com

Các cơ sở tại Áo, Ba Lan và Trung Quốc của Blum đã được chứng nhận như sau.
Cơ sở tại Hoa Kỳ của chúng tôi đã được chứng nhận ISO 9001.
Cơ sở tại Brazil của Blum đã được chứng nhận ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001.



ISO 9001
Certified Quality
System



ISO 14001
Certified Environmental
System



ISO 50001
Certified Energy
System



Tất cả các nội dung thuộc bản quyền của Blum.
Có thể thay đổi các thông số kỹ thuật và các thay đổi về nhóm ngành hàng mà không cần báo trước.
IDNR: 723.117.8 • FO-081/5 VI-VN/04.23

Look for our
FSC™-certified
products